

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN LŨ
TỈNH HUNG YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 47/2021/HS - ST
Ngày 22/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LŨ, TỈNH HUNG YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Ông Nguyễn Đăng Khuê**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lương Văn Kế**

Bà Vũ Thị Toan

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thơm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Mừng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2021/TLST - HS ngày 26 tháng 11 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST - HS ngày 09 tháng 12 năm 2021.

Đối với bị cáo: **NGUYỄN THANH D - Sinh năm 1974.**

Tên gọi khác: Ph.

Nơi cư trú: Thôn Xuân Đ, xã Hưng Đ, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.
Giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Thanh Gi - Sinh năm: 1940; Con bà: Nguyễn Thị Ch - Sinh năm: 1946; Vợ: Lê Thị Th - Sinh năm: 1978; Con: Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án: Ngày 16/10/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 29/4/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo Nguyễn Thanh D bị bắt tạm giam kể từ ngày 16/10/2021, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hưng Yên. *(có mặt)*.

+ Bị hại: Dòng họ Đào ở thôn Xuân Đ, xã Hưng Đ, huyện Tiên Lữ . Đại diện bị hại ông Đào Văn Tr, sinh năm 1950, ở thôn Xuân Đ, xã Hưng Đ, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên là trưởng họ (vắng mặt).

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

Chị Lê Thị Th – SN 1978, Nơi cư trú: Thôn Xuân Đ, xã Hưng Đ, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên (có mặt).

+ Người làm chứng:

- Bà Lương Thị H – SN 1960

Trú tại: Thôn Đào Đ; xã trung Ngh, TP Hưng Yên, Hưng Yên. (vắng mặt).

- Ông Đào Văn T – SN 1969

Trú tại: thôn Xuân Đ, xã Hưng Đ, huyện Tiên Lữ, Hưng Yên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 14/10/2021, Nguyễn Thanh D, sinh năm 1974, hộ khẩu thường trú: Thôn Xuân Đ, xã Hưng Đ, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên đi bộ từ nhà đến nhà ông Đào Văn T, sinh năm 1969 ở cùng thôn để mượn xe đạp điện đi chơi thì ông T đồng ý. Sau đó, D điều khiển xe đạp điện đi ra ngõ nhà ông T thì phát hiện thấy 02 cánh cổng sắt của dòng họ Đào do ông Đào Văn Tr, sinh năm 1950, ở thôn Xuân Đ, xã Hưng Đ, huyện Tiên Lữ là trưởng họ được giao trông coi, quản lý đang dựng ở rìa tường trong ngõ. Dung quan sát thấy không có người nên nảy sinh ý định trộm cắp cánh cổng sắt bán lấy tiền tiêu sài. Lúc này, D điều khiển xe đạp điện từ ngõ đi ra đường bê tông liên thôn Xuân Đ cạnh nhà ông T, cách vị trí để cánh cổng khoảng 15m thì dừng lại và dựng xe ở đó. Sau đó, D trèo qua tường bao vào bên trong vườn nhà ông T rồi đi ra phía tường bao nơi để cánh cổng sắt trèo lên bậc bê tông giáp tường dùng tay nhấc 01 cánh cổng sắt lên và mang ra xe đạp điện chở đi tiêu thụ. D điều khiển xe đạp điện chở cánh cổng sắt vừa trộm cắp được đến cửa hàng thu mua phế liệu của bà Lương Thị H, sinh năm 1968, ở thôn Đào Đ, xã Trung Ngh, thành phố Hưng Yên bán cho bà H với giá 260.000 đồng rồi điều khiển xe đạp điện đi về trả cho ông T. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, ông Tr phát hiện 01 cánh cổng bị mất nên đã làm đơn trình báo gửi Công an xã Hưng Đạo và đề nghị giải quyết vụ việc theo quy định. Số tiền 260.000 đồng bán tài sản trộm cắp có được D đã tiêu sài cá nhân hết. Ngày 20/10/2021, chị Lê Thị Th, sinh năm 1978, hộ khẩu thường trú: Thôn Xuân Đ, xã Hưng Đ, huyện Tiên Lữ, là vợ bị cáo D đã thay mặt D trả số tiền 260.000 đồng đã bán cánh cổng sắt cho bà H.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 125/KL - HĐĐGTS ngày 15/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tiên Lữ kết luận: 01

cánh cổng sắt, màu xanh, có khung ống tuýp sắt loại Ø 27, kích thước (1,75 x 1,05) m có khối lượng 27kg trị giá 270.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 38/CT - VKSTL ngày 24/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh D (Ph) về tội: “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Nguyễn Thanh D (Ph) nhận tội, khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên đã truy tố. Sau khi phạm tội, bị cáo Nguyễn Thanh D đã tác động gia đình trả cho bà Lương Thị H số tiền 260.000 đồng, là số tiền bị cáo đã bán tài sản trộm cắp cho bà H. Số tiền trên do chị Lê Thị Th là vợ của bị cáo D lấy tiền chung của vợ chồng nộp. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

Đại diện bị hại là ông Đào Văn Tr vắng mặt tại phiên tòa, tại giai đoạn điều tra ông có quan điểm về hành vi phạm tội của bị cáo D, ông đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự do ông đã nhận được lại tài sản bị trộm cắp nên không có yêu cầu gì. Chị Lê Thị Th là vợ của bị cáo D không có ý kiến gì về số tiền 260.000 đồng mà chị đã bồi thường thay cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ vào nhân thân, tiền án, trị giá tài sản bị cáo phạm tội, đề nghị của bị hại: đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh D (Ph) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh D (Ph) từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giam 16/10/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Đào Văn Tr đã nhận được lại tài sản bị trộm cắp nên không có yêu cầu gì.

Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong nên HĐXX không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ giai đoạn điều tra cho đến phiên tòa sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh D (Ph) tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trước Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, như: Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 14/10/2021 (bút lục 32); Bản kết luận định giá tài sản số: 125/KL - HDĐGTS ngày 15/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tiên Lữ (bút lục 21); phù hợp với lời khai của bị hại ông Đào Văn Tr; những người làm chứng ông Đào Văn T; bà Lương Thị H; chị Lê Thị Th (bút lục 51; 62; 70). Đủ căn cứ kết luận: Khoảng 08 giờ 30 phút giờ ngày 14/10/2021, tại thôn Xuân Đ, xã Hưng Đ, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Thanh D (Ph) đã lợi dụng sơ hở, có hành vi lén lút trộm cắp 01 cánh cổng sắt, khối lượng 27kg của dòng họ Đào do ông Đào Văn Tr là trưởng họ trong coi, quản lý, trị giá tài sản trộm cắp là 270.000 đồng. Bản thân bị cáo D có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Bị cáo Nguyễn Thanh D (Ph) là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. *Về tính chất hành vi phạm tội của bị cáo:* Bị cáo Nguyễn Thanh D (Ph) không có công việc ổn định, bản thân lại mắc nghiện ma túy đây là một trong những nguyên dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo. Mặc dù hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng bị cáo có 01 tiền án ngày 16/10/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 29/4/2020 chấp hành xong hình phạt, bị cáo chưa được xóa án tích. Nay bị cáo có hành vi lén lút trộm cắp 01 cánh cổng sắt, khối lượng 27 kg trị giá tài sản trộm cắp là 270.000 đồng do vậy, hành vi nêu trên của D đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cảm hóa, giáo dục nhưng nay vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” điều đó chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật, khó cải tạo giáo dục. Vì vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, dành cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất , mức

độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Sau khi phạm tội, bị cáo Nguyễn Thanh D(Ph) đã tác động gia đình trả cho bà Lương Thị H số tiền 260.000 đồng, là số tiền bị cáo đã bán tài sản trộm cắp; Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bố bị cáo là ông Nguyễn Thanh G là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt: Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, trên cơ sở đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo Nguyễn Thanh D (Ph) ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng chống tội phạm chung.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Nguyễn Thanh D (Ph) là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Đào Văn Tr, sinh năm 1950, ở thôn Xuân Đ, xã Hưng Đ, huyện Tiên Lữ là trưởng họ đại diện cho bị hại họ Đào đã nhận lại tài sản bị trộm cắp là chiếc công sắt nên không đề nghị gì, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với ông Đào Văn T, là người đã cho bị cáo Nguyễn Thanh D (Ph) mượn chiếc xe đạp điện: Quá trình điều tra xác định ông Tá cho D mượn xe để đi lại, không biết D sử dụng xe để đi trộm cắp và tiêu thụ tài sản trộm cắp nên không xem xét giải quyết.

Đối với bà Lương Thị H, là người đã mua lại cánh công sắt của bị cáo Nguyễn Thanh D (Ph). Quá trình điều tra xác định bà H không biết nguồn gốc cánh công đã mua là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên không xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo: **Nguyễn Thanh D (Ph)** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b, s, h khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thanh D (Ph): 01(một)** năm **03(ba)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 16/10/2021.

- **Hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh D (Ph) phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; vắng mặt bị hại. Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Phòng NV&THA TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh HY & huyện Tiên Lữ;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lữ;
- CQCSĐT Công an huyện Tiên Lữ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đăng Khuê

